

KẾ HOẠCH
Triển khai Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh
(PCI) tỉnh An Giang của Sở Tài chính giai đoạn 2016 – 2020

Căn cứ Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 27/7/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện năm 2016 Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh giai đoạn 2016-2020 của đơn vị với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại chương trình hành động, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh để tỉnh có PCI nằm trong nhóm tốt.

2. Yêu cầu

Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ, vị trí công tác để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cụ thể các chỉ số năng lực cạnh tranh có liên quan để thực hiện tốt các giải pháp theo Kế hoạch.

Tham mưu tốt cho Ban Giám đốc xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện các cơ chế, chính sách và vận dụng phù hợp, linh hoạt tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

Tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về các quy định về thủ tục hành chính, chấn chỉnh kịp thời những hành vi vi phạm của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin (trọng số 20%): Công bố đầy đủ, chi tiết các tài liệu về ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện, tình hình thu – chi ngân sách hàng quý, năm của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Tài chính, UBND cấp huyện và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan.

- **Nội dung thực hiện:** Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Ngân sách nhà nước và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, hàng năm Sở Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn cho các ngành, các

cấp ngân sách thực hiện lập, phân bổ dự toán, đồng thời hướng dẫn chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

Giao phòng Ngân sách chủ trì tham mưu Ban Giám đốc hướng dẫn cho các đơn vị dự toán và các cấp ngân sách triển khai thực hiện lập dự toán ngân sách nhà nước đúng theo hướng dẫn của Trung ương và địa phương. Phối hợp với phòng Tin học – Thống kê và Văn phòng Sở để báo cáo UBND tỉnh cùng đăng tải công khai các tài liệu ngân sách đầy đủ, chi tiết lên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính và UBND tỉnh để doanh nghiệp sử dụng tra cứu cho hoạt động sản xuất kinh doanh:

*** Nội dung công bố gồm:**

- Dự toán ngân sách nhà nước hàng năm;
- Dự toán điều hành ngân sách nhà nước hàng quý;
- Báo cáo tình hình nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước hàng quý, 6 tháng, năm;
- Quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.
- Các tài liệu về ngân sách nhà nước: công khai các văn bản về điều hành ngân sách, các thủ tục cấp phát ngân sách trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh và Sở Tài chính, UBND cấp huyện.

Ngoài ra hướng dẫn UBND cấp huyện niêm yết công khai các nội dung về ngân sách nhà nước của cấp mình tại trụ sở UBND cấp huyện.

- Giải pháp:

+ Tiếp tục, rà soát, cập nhật phổ biến hồ sơ, thủ tục, Quy trình cấp phát ngân sách nhà nước cho cán bộ công chức, viên chức ngành Tài chính và các đơn vị thụ hưởng ngân sách, các tổ chức, doanh nghiệp, báo cáo UBND tỉnh cùng đăng tải các Quy trình trên cổng điện tử của UBND tỉnh và Sở Tài chính.

+ Xử lý công việc liên quan đến thực hiện quy trình cấp phát vốn NSNN phải đảm bảo đúng quy trình và thời hạn xử lý theo quy định nhà nước.

+ Thường xuyên kiểm tra cán bộ, công chức trong Sở thực hiện cấp phát ngân sách nhà nước đúng quy trình, thủ tục hành chính đã ban hành.

+ Thường xuyên rà soát, kiểm tra việc xử lý và tổng hợp các nội dung về ngân sách nhà nước, cập nhật thông tin, niêm yết và báo cáo UBND tỉnh cùng công khai các thông tin về số liệu ngân sách nhà nước và quy trình quản lý ngân sách, các văn bản liên quan đến định mức phân bổ dự toán chi NSNN trên địa bàn tỉnh và quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách các cấp;

+ Rà soát cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành liên quan đến chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên.

- Phân công thực hiện:

- + Chủ trì thực hiện: Phòng Quản lý Ngân sách.

+ Phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp, phòng quản lý Đầu tư, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ tài chính; Văn phòng Sở và phòng Tin học - Thống kê.

- **Thời gian thực hiện:** Bắt đầu thực hiện từ quý III/2016; các nội dung công bố thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt và ban hành Quyết định.

- **Thời gian báo cáo kết quả thực hiện :** Định kỳ báo cáo 6 tháng vào 10/6 và hàng năm vào 10/12.

2. Chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (trọng số 20%)

a) Theo phân công, Sở Tài chính là đơn vị phối hợp với Sở Lao động TBXH thực hiện: Rà soát, củng cố, nâng chất và phối hợp với Sở Lao động TBXH lập chương trình, kế hoạch cụ thể để các cơ sở đào tạo của tỉnh cung cấp dịch vụ đào tạo về kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh cho doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực kế toán, tài chính, ngân sách. Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia cung ứng sản phẩm dịch vụ liên quan đến đào tạo.

b) Thực hiện nhiệm vụ: Tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp và các tổ chức, công dân về những chính sách hỗ trợ của Nhà nước, tạo điều kiện để doanh nghiệp, tổ chức và công dân hiểu, tiếp cận, thụ hưởng đầy đủ các chính sách hỗ trợ. Tăng cường theo dõi, nắm bắt thông tin về kết quả sản xuất kinh doanh, lao động, việc làm và việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi Sở Tài chính quản lý.

- Nội dung thực hiện:

Trên cơ sở các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tham gia cung ứng các sản phẩm, dịch vụ công liên quan đến dịch vụ đào tạo về kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh (Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì) và cơ chế hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp thực hiện xúc tiến thương mại trong và ngoài nước đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh (Trung tâm xúc tiến thương mại chủ trì) được UBND tỉnh phê duyệt, phòng Tài chính Doanh nghiệp phối hợp với Phòng có liên quan rà soát những nội dung về chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực kế toán, tài chính, ngân sách để hoàn chỉnh chương trình, kế hoạch định hướng cho các cơ sở đào tạo thực hiện, đồng thời căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tham mưu Ban Giám đốc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng trong dự toán phân bổ NSNN hàng năm để hỗ trợ.

Ngoài ra tư vấn cho các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân về những chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Phân công thực hiện:

+ Chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính doanh nghiệp.

+ Phối hợp thực hiện: Phòng Ngân sách, Phòng quản lý Hành chính sự nghiệp, phòng quản lý Đầu tư.

- **Thời gian thực hiện:** Thời gian thực hiện công tác phối hợp trong tháng 10/2016, nội dung còn lại thực hiện thường xuyên.

- Thời gian báo cáo kết quả thực hiện : Hàng quý vào trước ngày 10 tháng đầu quý sau.

3. Chỉ số đào tạo lao động (trọng số 20%)

Sở Tài chính không được phân công nhiệm vụ thực hiện chỉ số này.

4. Chỉ số chi phí không chính thức (trọng số 10%)

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nghiêm túc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, pháp luật cán bộ, công chức, viên chức. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức tự ý đặt ra các khoản thu, thủ tục, điều kiện ràng buộc ngoài quy định, các thủ tục gây khó khăn, phiền hà hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, nhận chi phí lót tay khi giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp;

- Nội dung thực hiện:

Tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Luật số 01/2007/QH12 và Luật số 27/2012/QH13 của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập, Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ và Chương trình hành động thực hiện kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của BCH Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí" giai đoạn 2012 – 2016; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 15/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong CBCC, VC và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016"; Nghị định 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Thủ tướng chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng do mình quản lý,... và Luật CBCC,VC cho toàn thể CBCC,VC để triển khai quán triệt thường xuyên đến toàn thể CBCC,VC trong cơ quan nắm và thực hiện nghiêm túc.

- Phân công thực hiện:

*** Chủ trì thực hiện:**

+ Phòng Thanh tra (Bộ phận Pháp Chế): Xây dựng Kế hoạch triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng, pháp luật về Luật CBCC,VC trong toàn cơ quan trình Ban Giám đốc phê duyệt.

+ Văn phòng Sở (Tổ Kiểm tra công vụ): Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công vụ đối với CBCC,VC, đặc biệt đối với cán bộ, công chức trực tiếp tiếp nhận hồ sơ một cửa (Một cửa tại cơ quan và tại phòng)

* **Phối hợp thực hiện:** Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thời gian xây dựng và ban hành Kế hoạch: chậm nhất đến ngày 20/12 hàng năm xây dựng xong kế hoạch triển khai thực hiện năm tiếp theo của Sở Tài chính.

+ Thời gian triển khai tuyên truyền trực tiếp: định kỳ 01 lần/tháng; đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính những nội dung có liên quan.

+ Thời gian kiểm tra Công vụ: định kỳ, hoặc đột xuất.

- **Thời gian báo cáo:** Định kỳ hàng tháng (ngày 25 hàng tháng) báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo BGD Sở, hàng quý, Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo PCI tỉnh vào ngày 28 tháng cuối quý.

5. Chỉ số tính năng động và tiên phong của Lãnh đạo (trọng số 5%)

Lãnh đạo các Phòng, Trung tâm thuộc Sở tích cực nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực mình phụ trách nắm vững các quy định của pháp luật đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế nhằm phát huy tính năng động, nhạy bén và vận dụng sáng tạo, linh hoạt cơ chế hiện hành của nhà nước phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương theo hướng tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, tham mưu kịp thời cho Ban Giám đốc có những giải pháp giúp các doanh nghiệp, doanh nhân phát triển, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; chủ động đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp thực hiện để phát triển doanh nghiệp.

Tăng cường công tác triển khai các Nghị quyết của Chính phủ về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Nội dung thực hiện:

Nghiên cứu các văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân sách, vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực tế địa phương để tham mưu cho UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách nhằm nâng cao chất lượng điều hành nền kinh tế và xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi cho việc phát triển của doanh nghiệp, doanh nhân, đồng thời, phối hợp với các ngành, các cấp thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền hoặc kiến nghị với cấp trên xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Tổ chức triển khai các văn bản, Nghị quyết của Chính phủ về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh.

- Phân công thực hiện:

+ Chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính doanh nghiệp;

+ Phối hợp thực hiện: Các Phòng và Trung tâm thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện:

+ Thường xuyên rà soát, cập nhật để tham mưu UBND tỉnh;

+ Khi có phát sinh khó khăn vướng mắc của DN, trong vòng 02 ngày sau khi nhận được kiến nghị của doanh nghiệp, phòng quản lý Doanh nghiệp phải báo cáo đề xuất BGD hướng và giải pháp xử lý.

+ Triển khai các văn bản liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp lồng ghép vào kế hoạch, tuyên truyền, triển khai định kỳ hàng tháng của cơ quan về các chính sách, chế độ....

- **Thời gian báo cáo:** Định kỳ hàng quý vào ngày 25 tháng cuối quý báo cáo về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc để báo cáo Ban Chỉ đạo PCI của tỉnh.

6. Chỉ số chi phí thời gian để thực hiện các quy định của nhà nước (trọng số 5%).

a) Đề xuất UBND tỉnh triển khai các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ quyết toán vốn đầu tư, tiếp tục giảm thời gian thực hiện so với hiện nay.

b) Đề xuất thủ tục cắt giảm 20% thời gian so với quy định về thời gian trong giải quyết các thủ tục về hành chính tại cơ quan. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật của Nhà nước, các chính sách của tỉnh, tạo điều kiện doanh nghiệp tìm hiểu và thực hiện.

*** Nội dung thực hiện:**

a) Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ quyết toán vốn đầu tư, tiếp tục giảm thời gian thực hiện so với hiện nay theo quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, cụ thể: tăng cường theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư nộp hồ sơ báo cáo quyết toán; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình quyết toán; tham mưu cấp thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm thời gian về nộp hồ sơ quyết toán và thẩm tra, phê duyệt quyết toán. Tham mưu cấp thẩm quyền điều chỉnh giảm thời gian thẩm tra, phê duyệt quyết toán so với quy định cho từng nhóm dự án.

+ Giải pháp đẩy nhanh tiến độ quyết toán: Phối hợp Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ tài chính, Phòng Tài chính kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố rà soát, tổng hợp danh mục các dự án hoàn thành chậm nộp hồ sơ báo cáo quyết toán (bao gồm: cấp tỉnh và huyện). Sau đó, tham mưu Ban Giám đốc có văn bản đôn đốc, đồng thời mời các chủ đầu tư chậm nộp hồ sơ quyết toán làm việc để xác định nguyên nhân, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và cam kết thời gian thực hiện cụ thể. Tham mưu cấp thẩm quyền xử lý các chủ đầu tư vi phạm thời gian nộp hồ sơ quyết toán sau thời gian đã cam kết.

+ Giảm thời gian thẩm tra, phê duyệt quyết toán: Phối hợp Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ tài chính tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh giảm thời gian thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo đúng quy định tại Thông tư số 09/2016/TT-BTC nêu trên, trong đó xác định cụ thể thời gian thực hiện ở từng giai đoạn thẩm tra, phê duyệt.

- Phân công thực hiện:

+ Chủ trì thực hiện: Phòng QL Đầu tư

+ Phối hợp thực hiện: Các chủ đầu tư, Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ tài chính, Phòng Tài chính kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố.

- **Thời gian triển khai:** Thời gian đề xuất trong tháng 9/2016

- **Thời gian báo cáo:** Báo cáo tháng 12/2016.

b) Căn cứ bộ thủ tục hành chính của cơ quan theo Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh An Giang công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính để tổ chức thực hiện đảm bảo cắt giảm 20% thời gian thực hiện so với quy định để hỗ trợ doanh nghiệp. Đồng thời thường xuyên tuyên truyền các văn bản liên quan đến việc giảm bớt thủ tục hành chính trong thực hiện nhiệm vụ liên quan đến doanh nghiệp và người dân.

- **Phân công thực hiện:**

+ Chủ trì thực hiện: Văn phòng Sở (Bộ phận một cửa);

+ Phối hợp thực hiện: Các Phòng và Trung tâm thuộc Sở.

- **Thời gian thực hiện:** Hoàn thành trong tháng 10/2016

- **Thời gian báo cáo kết quả thực hiện:** Báo cáo tháng 12/2016.

7. Chỉ số chi phí gia nhập thị trường (trọng số 5%)

Tăng cường chỉ đạo và kiểm tra giám sát thường xuyên các bộ phận có liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp, hướng dẫn doanh nghiệp đến cơ quan để giải quyết thủ tục tiếp theo hoặc các đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ kinh doanh. Giảm 20% thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tài chính so với thời gian đã được công bố.

- **Nội dung thực hiện:**

Căn cứ bộ thủ tục đã được công bố tại cơ quan, bộ phận kiểm soát thủ tục hành chính xây dựng kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó trọng tâm kiểm soát về mặt thời gian thực hiện, đảm bảo cắt giảm 20% thời gian giải quyết so với thời gian đã quy định.

- **Phân công thực hiện:**

+ Chủ trì thực hiện: Phòng Thanh tra Tài chính (Bộ phận Pháp Chế).

+ Phối hợp thực hiện: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Văn phòng Sở và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các Phòng, Trung tâm thuộc Sở,

- **Thời gian thực hiện: Trong tháng 10/2016. Ngoài ra:**

+ Đầu tháng 01 hàng năm Bộ phận Pháp Chế (Thanh tra Tài chính) xây dựng KH kiểm soát thủ tục hành chính trình BGD phê duyệt để thực hiện;

+ Định kỳ hàng tháng Bộ phận Pháp Chế phối hợp - Thanh tra Tài chính và Văn phòng Sở tiến hành kiểm tra bộ phận thường xuyên tiếp xúc và làm việc trực tiếp với doanh nghiệp để kiểm tra việc thực thi công vụ của CBCCC trong lĩnh vực này;

- **Thời gian báo cáo kết quả thực hiện:** Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm

8. Chỉ số tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất (trọng số 5%)

Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, Ban, Ngành liên quan, UBND cấp huyện thực hiện nhanh chóng việc xác định “giá thu, giá trừ” đảm bảo sao cho thời gian cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không quá 10 ngày làm việc sau khi tổ chức, cá nhân sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ thuế, rút ngắn thời gian đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất lần đầu không quá 33 ngày làm việc.

- Nội dung thực hiện:

Xác định các khoản được trừ (giá trừ) vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp ngân sách nhà nước của tổ chức, cá nhân sử dụng đất phối hợp với Sở Tài nguyên Môi trường có kế hoạch liên ngành để tổ chức thực hiện.

- Phân công thực hiện:

+ Chủ trì thực hiện: Phòng QL Giá Công sản

+ Phối hợp thực hiện: Văn phòng Sở (bộ phận 1 cửa)

- **Thời gian thực hiện:** Kế hoạch Liên ngành hoàn tất trong tháng 9/2016. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả : 5 ngày làm việc.

- **Thời gian báo cáo:** Báo cáo kết quả thực hiện hàng tuần về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc Sở cuối quý, 6 tháng, năm báo cáo Ban Chỉ đạo PCI.

9. Chỉ số thiết chế pháp lý (trọng số 5%)

Phối hợp với Thanh tra tỉnh có Kế hoạch giải quyết kịp thời mọi phản ánh, khiếu kiện và trả lời cho doanh nghiệp và cá nhân.

- Phân công thực hiện:

+ Chủ trì thực hiện: Phòng Thanh tra Tài chính

- **Thời gian thực hiện:** Tháng 10/2016.

10. Chỉ số cạnh tranh bình đẳng (trọng số 5%)

a) Đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn của các Quỹ tài chính do tỉnh thành lập để có biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động các quỹ trong thời gian tới. Đề xuất UBND tỉnh thành lập quỹ Tài chính chung của tỉnh trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất các quỹ tài chính đã được thành lập để tăng cường nguồn lực của Quỹ. Qua đó đánh giá giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, nhằm giảm chi phí đầu tư sản xuất kinh doanh, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

b) Thực hiện đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, bảo đảm cạnh tranh công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình lựa chọn nhà thầu để ký kết và thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hoá, xây lắp. Lựa chọn nhà đầu tư để ký kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư theo hình

thức đối tác công tư, dự án đầu tư có sử dụng đất. Không có tình trạng: “Dễ dàng có được các hợp đồng từ cơ quan Nhà nước là đặc quyền dành cho các tập đoàn kinh tế của Nhà nước”.

- Nội dung thực hiện:

a) Sắp xếp các Quỹ Tài chính nhà nước.

+ Báo cáo UBND tỉnh về việc sắp xếp và sáp nhập các quỹ tài chính địa phương, đồng thời đề xuất UBND tỉnh có văn bản báo cáo và xin ý kiến của Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước Khu vực IX trước khi tổ chức thực hiện việc sắp xếp các quỹ.

+ Sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính và Kiểm toán nhà nước, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh thực hiện các bước tiếp theo: Xây dựng đề án sáp nhập các quỹ, xây dựng điều lệ và tổ chức hoạt động của Quỹ Đầu tư và Phát triển.

+ Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh về cơ cấu tổ chức bộ máy của các Quỹ theo hướng đưa Quỹ Đầu tư Phát triển của tỉnh hoạt động độc lập và nhận uỷ hoặc được giao quản lý thác của các Quỹ tài chính khác .

+ Tham mưu UBND tỉnh phương án cấp vốn điều lệ cho các Quỹ từ nguồn ngân sách và từ các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật.

+ Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các Quỹ tài chính nhà nước nhằm giúp các doanh nghiệp có điều kiện tiếp cận các nguồn lực tài chính cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phân công thực hiện:

+ Chủ trì thực hiện: Phòng Tài chính doanh nghiệp phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu BGĐ xây dựng phương án tổ chức bộ máy của Quỹ trình UBND tỉnh.

+ Phối hợp thực hiện: QL Ngân sách, QL Đầu tư, Tài chính Hành chính sự nghiệp, QL Giá Công sản.

- Thời gian thực hiện:

+ Báo cáo UBND tỉnh có văn bản báo cáo và xin ý kiến của Bộ Tài chính: trong tháng 9/2016

+ Xây dựng Đề án, tham mưu UBND tỉnh về cơ cấu tổ chức bộ máy: quý I/2017.

- Thời gian báo cáo kết quả thực hiện: định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm.

b) Thực hiện việc đấu thầu đúng theo Luật đấu thầu năm 2013.

- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc lựa chọn nhà thầu và Hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hoá đúng quy định, thực hiện công khai, minh bạch.

- Phân công thực hiện:

+ Chủ trì thực hiện: Phòng QL giá Công sản

+ Phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên khi doanh nghiệp có nhu cầu

- **Thời gian báo cáo kết quả thực hiện:** Định kỳ hàng tháng gửi báo cáo về Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo BGD Sở định kỳ quý, 6 tháng, năm báo cáo Ban Chỉ đạo PCI của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo các Phòng, Trung tâm thuộc Sở chủ động tổ chức triển khai thực hiện theo nội dung Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở Tài chính đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị mình; đồng thời cụ thể hóa thành nhiệm vụ, công việc để tập trung chỉ đạo đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chỉ số (PCI) của tỉnh.

2. Văn phòng Sở chủ động phối hợp với các Phòng, Trung tâm thuộc Sở rà soát bộ thủ tục hành chính đang niêm yết, hoặc loại bỏ những bộ thủ tục không cần thiết, rút ngắn thời gian xử lý, giải quyết có liên quan.

3. Theo thời gian đã nêu trong kế hoạch này. Các phòng, Trung tâm trực thuộc Sở có báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo chung của Sở.

4. Giao văn phòng Sở và Thanh tra Tài chính chủ trì đôn đốc, kiểm tra các phòng, Trung tâm thuộc Sở thực hiện kế hoạch này.

Trường hợp Phòng nào hay Trung tâm thuộc Sở để làm giảm điểm số thành phần được giao chủ trì hoặc phối hợp theo dõi mà không có lý do chính đáng, Ban Giám đốc sẽ có hình thức xử lý nghiêm đối với từng trường hợp cụ thể. /*ty*

Nơi nhận :

- UBND tỉnh (để b/c)
- Sở KH & ĐT;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, Trung tâm thuộc Sở,
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Điền Tân